

Số: /BC-UBND

Ia H'Drai, ngày tháng năm 2024

## BÁO CÁO

### Tổng kết công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2023, nhiệm vụ, giải pháp năm 2024

*Căn cứ Thông tư số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23 tháng 11 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Kế hoạch – Đầu tư hướng dẫn thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra.*

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2023, nhiệm vụ, giải pháp năm 2024, như sau:

#### **I. Kết quả công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2023**

##### **1. Diễn biến khí tượng, thủy văn năm 2023 và những tháng đầu năm 2024 trên địa bàn huyện**

Mùa mưa năm 2023 bắt đầu phù hợp so với quy luật nhiều năm; mưa nhiều và phân bố khá đều theo thời gian.

Mùa khô năm 2023-2024, thời tiết diễn biến có phần phù hợp với quy luật chung nhiều năm, nắng nóng kéo dài và gay gắt, đặc biệt trong thời gian Tháng 3, Tháng 4.

Diễn biến thủy văn năm 2023 có tính chất ôn hòa cả trong mùa cạn và mùa lũ, các hiện tượng cực đoan xuất hiện ít. Mùa khô năm 2024, mực nước tại các hồ chứa nước, sông đều thấp hơn bình thường.

**2. Tình hình động đất trên địa bàn huyện:** Tính đến nay, địa bàn huyện không có động đất.

##### **3. Tình hình thiệt hại**

- Thiệt hại về người, nhà ở: Trong năm 2023 trên địa bàn huyện không có thiệt hại về người do thiên tai gây ra.

- Thiệt hại về sản xuất nông nghiệp: Trong năm, mưa cục bộ gây thiệt hại một phần 5,4 ha ngô, 300 cây điều, 01 ha cỏ chăn nuôi, 1,6 ha lúa và một số ao cá, mức độ thiệt hại nhỏ (dưới 30%), giá trị thiệt hại không đáng kể, người dân đã tự khắc phục.

- Thiệt hại về công trình:

+ Giông, sét ngày 01 tháng 10 năm 2023 làm hỏng 05 cụm loa phát thanh của Trung tâm Văn hóa – Thể thao – Du lịch và Truyền thông huyện, trong đó 01 cụm loa bị hỏng có thể sửa chữa để hoạt động trở lại; 04 cụm loa bị hỏng không thể khắc phục, ước giá trị thiệt hại 85,75 triệu đồng.

+ Mưa lớn từ 15h ngày 20/10/2023 đến 9h00' ngày 21/10/2023 trên địa bàn xã Ia Đal làm sập đổ 46m tường và làm nghiêng 40,3m tường của Trường TH-THCS Hùng Vương (bậc THCS), ước giá trị thiệt hại 475,2 triệu đồng.

*(Có các Biểu tổng hợp thiệt hại do thiên tai kèm theo)*

- Tình hình thiếu nước sinh hoạt, nước sản xuất mùa khô năm 2024: Tính đến nay trên địa bàn huyện không có tình trạng thiếu nước sinh hoạt, nước sản xuất.

#### **4. Công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn**

##### **4.1. Công tác phòng ngừa thiên tai**

###### **a. Công tác chỉ đạo**

Ủy ban nhân dân huyện đã kiện toàn kiện toàn Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện Ia H'Drai<sup>1</sup>, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện Ia H'Drai.

Đề chủ động trong công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn huyện năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các Kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn huyện<sup>2</sup>, kế hoạch tổ chức thường trực công tác phòng, chống thiên tai năm 2023 trên địa bàn huyện Ia H'Drai<sup>3</sup> và các văn bản chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện nghiêm các quy định pháp luật, chỉ đạo của trung ương, của tỉnh về phòng, chống thiên tai<sup>4</sup>. Các phòng ban, đồn vị, Ủy ban nhân dân các xã đã chủ động xây dựng phýỡng án, kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai, qua đó góp phần giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

###### **b. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức; công tác quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng**

- Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện đã tuyên truyền kiến thức, kỹ năng phòng, chống thiên tai cho lực lượng xung kích các xã; tuyên truyền về mức độ nguy hiểm của

<sup>1</sup> Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 23/9/2023 của UBND huyện Ia H'Drai; Quyết định số 145/QĐ-BCH ngày 28/9/2023 của Ban Chỉ huy Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện Ia H'Drai.

<sup>2</sup> Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 24/05/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai về việc ban hành Kế hoạch phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn năm 2023 trên địa bàn huyện

<sup>3</sup> Quyết định số 102/QĐ-BCHPCTT ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Ban chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS huyện Ia H'Drai ban hành Kế hoạch tổ chức Thường trực công tác phòng, chống thiên tai năm 2023 trên địa bàn huyện Ia H'Drai;

<sup>4</sup> Công văn số 1115/UBND-TH ngày 17/7/2023 về việc tăng cường công tác phòng, chống thiên tai, mưa lũ, sạt lở; Công văn số 1130/UBND-TH ngày 18/7/2023 tập trung triển khai công tác phòng, chống, giảm nhẹ thiệt hại do thiên taitrên địa bàn huyện; Công văn số 1611/UBND – TH ngày 28 tháng 9 năm 2023 về việc chủ động ứng phó với mưa lớn trên địa bàn; Công văn số 1141/UBND-TH ngày 19 tháng 7 năm 2023 về việc chủ động phòng, chống sạt lở, bảo đảm tính mạng và tài sản của Nhân dân trước, trong mùa mưa lũ; Công văn số 1365/UBND-TH ngày 26 tháng 8 năm 2023 về tăng cường công tác phòng, chống, ứng phó bão, mưa lũ, lũ ống, lũ quét và sạt lở đất trên địa bàn; Công văn số 1256/UBND-TH ngày 07 tháng 8 năm 2023 về việc tăng cường công tác phòng, chống, ứng phó thiên tai, mưa lũ, sạt lở đất; Công văn số 1239/UBND-TH ngày 03 tháng 8 năm 2023 về việc triển khai quyết liệt, kịp thời, có hiệu quả công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn huyện; Công văn số 1241/UBND-TH ngày 04 tháng 8 năm 2023 tăng cường công tác phòng, chống, ứng phó bão, mưa lũ, lũ ống, lũ quét và sạt lở đất trên địa bàn huyện; Công văn số 1384/UBND-TH ngày 28 tháng 8 năm 2023 về việc triển khai thực hiện Công điện số 01/CĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

thiên tai trên các nhóm mạng xã hội như zalo, facebook,...Hệ thống loa phát thanh huyện, xã thường xuyên được kiểm tra, đảm bảo thông tin tuyên truyền về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật các vị trí xung yếu, công trình trọng điểm để chuẩn bị các phương án ứng phó thiên tai phù hợp; ban hành Phương án, Kế hoạch về phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn huyện.

#### **4.2. Công tác ứng phó thiên tai**

- Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện cập nhật kịp thời tình hình khí tượng thủy văn trên địa bàn; phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện tuyên truyền, thông báo trên các phương tiện truyền thanh về dự báo, cảnh báo thời gian có khả năng xuất hiện thiên tai, thời tiết nguy hiểm.

- Đầu năm năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện đã tổ chức rà soát các vật tư, nhân lực thực hiện nhiệm vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trước mùa mưa lũ năm 2023<sup>5</sup>; chỉ đạo Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện, Ủy ban nhân dân các xã tăng cường công tác phòng, chống thiên tai, tổ chức trực ban theo quy định; kiểm tra tình hình trực ban của các đơn vị.

- Trong mùa khô 2023-2024, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã kiểm tra, rà soát, báo cáo thực trạng các công trình cấp nước tập trung, giếng nước phục vụ sinh hoạt, trang thiết bị, vật tư phòng chống hạn hán và xây dựng phương án phòng, chống hạn hán mùa khô, vận động người dân sử dụng nước tiết kiệm; chỉ đạo Hạt kiểm lâm huyện phối hợp với các chủ rừng, Ủy ban nhân dân các xã chức kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy, tổ chức trực ban 24/24, chủ động sẵn sàng lực lượng, dụng cụ, phương tiện để kịp thời huy động khi có cháy rừng xảy ra.

#### **4.3. Công tác khắc phục hậu quả thiên tai**

Đối với thiệt hại về tài sản, công trình: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện đã chỉ đạo Hội đồng đánh giá mức độ thiệt hại do thiên tai đã tổ chức đánh giá, xác định mức độ thiệt hại do thiên tai gây ra, hướng dẫn chủ quản lý công trình giải pháp khắc phục thiệt hại. Đến nay Trung tâm Văn hóa – Thể thao – Du lịch và Truyền thông huyện đã khắc phục được các cụm loa bị hỏng do sét đánh. Ủy ban nhân dân xã Ia Đal đang xây dựng phướng án khắc phục tyờng bị sập, nghiêng do mýa lớn.

**3.4. Tình hình thu Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2023:** Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch thu Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2023<sup>6</sup>, bổ sung

<sup>5</sup> Tính đến ngày 00 giờ ngày 01 tháng 01 năm 2023 trên địa bàn huyện có 426 trang thiết bị phòng thủ dân sự, ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, gồm: 02 chiếc ca nô các loại, 258 phao áo cứu sinh, 127 phao tròn cứu sinh, 01 phao bè cứu sinh, 03 nhà bạt 16,5m<sup>2</sup>, 03 nhà bạt 60m<sup>2</sup>, 02 nhà bạt các loại khác, 01 máy phát điện 5-7KW, 02 bộ thiết bị chữa cháy, 25 bộ áo mưa, giày ủng, 02 máy phát cỏ. Các trang thiết bị hiện đang được quản lý tại Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai – Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện và Ủy ban nhân dân các xã

<sup>6</sup> Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 13/6/2023 của UBND huyện Ia H’Drai;

Kế hoạch thu Quỹ Phòng, chống thiên tai năm 2023<sup>7</sup>; giao cơ quan thường trực Ban chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS huyện theo dõi tình hình nộp Quỹ. Lũy kế đến nay các đơn vị trên địa bàn huyện đã nộp được 282 triệu đồng vào Quỹ phòng, chống thiên tai.

#### **4. Đánh giá về công tác phòng, chống thiên tai**

##### **4.1. Những nội dung đã đạt được**

- Công tác thông tin truyền truyền về cảnh báo, dự báo thiên tai được thực hiện kịp thời, bằng nhiều hình thức khác nhau.

- Công tác chỉ đạo triển khai các biện pháp phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được thực hiện kịp thời.

- Các đơn vị trên địa bàn đã thực tốt phương án, kế hoạch và các văn bản chỉ đạo của cấp trên về phòng chống thiên tai năm 2023; công tác trực ban được thực hiện nghiêm túc.

- Công tác báo cáo về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được triển khai kịp thời đúng quy định.

##### **4.2. Những nội dung còn tồn tại**

- Việc lồng ghép công tác phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội tại các xã, các đơn vị chưa được quan tâm đúng mức và chưa có quy định cụ thể để giám sát, kiểm tra trong quá trình thực hiện.

- Nhiều tuyến đường giao thông chưa được xây dựng nên khi xảy ra mưa lũ công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn gặp nhiều khó khăn.

##### **4.3. Bài học kinh nghiệm**

- Công tác phòng, chống thiên tai phải lấy phòng ngừa là chính. Đầu tư trong giai đoạn phòng ngừa sẽ mang lại hiệu quả cao hơn rất nhiều so với giai đoạn ứng phó, khắc phục hậu quả.

- Phòng chống thiên tai cần sự vào cuộc của toàn hệ thống chính trị, nhất là người đứng đầu các cấp, các ngành trong công tác chỉ đạo, điều hành ứng phó với tình huống thiên tai xảy ra.

- Kỹ năng phòng, chống thiên tai nhất là công tác chuẩn bị tốt theo phương châm “bốn tại chỗ” tại cộng đồng dân cư rất quan trọng sẽ hạn chế thiệt hại về người và tài sản.

- Công tác cập nhật dự báo kịp thời, chính xác, cụ thể và thông tin sâu rộng đến các cơ quan chức năng, người dân nhất là ở thôn, xã, vùng sâu, vùng xa sẽ chủ động ứng phó kịp thời, giảm thiểu thiệt hại.

- Đối phó với thiên tai là công việc phức tạp, nhiều khó khăn, ảnh hưởng trực tiếp đến tính mạng và tài sản. Vì vậy, cần tổ chức diễn tập, phối hợp chặt chẽ các lực lượng mới đáp ứng các nhiệm vụ được nhanh chóng, kịp thời, hiệu quả.

---

<sup>7</sup> Quyết định số 241/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 của UBND huyện Ia H’Drai;

- Tổ chức cứu trợ giúp Nhân dân, cứu người, cứu tài sản phải hết sức linh hoạt, phù hợp thực tế, từng khu vực, triệt để tận dụng các phương tiện tại chỗ.
- Quản lý chặt chẽ các hoạt động canh tác nương, rẫy; các khu vực khai thác khoáng sản; phối hợp tốt việc xả lũ của các hồ, đập trên địa bàn.

## II. Nhiệm vụ, giải pháp năm 2024

Năm 2024, theo dự báo của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Kon Tum, tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn tiếp tục có những diễn biến phức tạp, thiên tai xảy ra bất thường, cực đoan, những tháng đầu năm nắng nóng gay gắt và kéo dài, đã xảy ra hạn hán, thiếu nước; thời gian tới, nắng nóng có khả năng xuất hiện nhiều đợt và gay gắt hơn trung bình nhiều năm, nền nhiệt độ tiếp tục tăng cao; tình trạng khô hạn xảy ra trên địa bàn huyện; trong sáu tháng cuối năm 2024 áp thấp nhiệt đới ảnh hưởng đến Kon Tum và có khả năng gây mưa lớn trên diện rộng, lượng mưa đạt từ 100-250mm/đợt, kèm theo dông, sét, mưa đá, có từ 2-3 cơn bão.

Để chủ động đối phó với các hiện tượng thời tiết cực đoan, giảm thiểu tối đa thiệt hại đối với hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống của Nhân dân trên địa bàn, các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã và các đơn vị liên quan tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 04/CĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2024 và Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2024 về tăng cường thực hiện các biện pháp, chống nắng nóng, hạn hán, thiếu nước; Chỉ thị số 661/CT-BNN-TL ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2023-2024 và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện về phòng, chống thiên tai, hạn hán thiếu nước; đồng thời, tập trung triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ sau:

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến và dự báo về thời tiết, khí tượng, thủy văn, nguồn nước; chủ động ứng phó, phòng, chống hạn hán, thiếu nước nhằm đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và cấp nước sinh hoạt cho Nhân dân trên địa bàn năm 2024, không để người dân thiếu nước sinh hoạt, trường hợp cần thiết phải huy động lực lượng, phương tiện vận chuyển nước để cung cấp cho người dân.

- Rà soát, bổ sung hoàn thiện phương án ứng phó với từng tình huống, loại hình, cấp độ rủi ro thiên tai có thể xảy ra trên địa bàn (*như hạn hán, gió lốc bão, mưa lũ, sạt lở, ngập lụt...*) để chủ động trong công tác chỉ đạo, ứng phó khi có thiên tai xảy ra;

- Tiếp tục rà soát, kiện toàn Đội xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã, đây là lực lượng nòng cốt trong việc thực hiện phương châm “bốn tại chỗ”<sup>8</sup>, là lực lượng phản ứng nhanh, kịp thời xử lý các tình huống về phòng chống thiên tai ngay tại cơ sở; đồng thời, rà soát, chuẩn bị sẵn lực lượng, phương tiện, trang thiết

<sup>8</sup> Theo phương châm “bốn tại chỗ” (Chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ).

bị của đơn vị, địa phương mình theo phương châm “bôn tại chỗ” để ứng phó thiên tai, cứu hộ, cứu nạn khi có yêu cầu.

- Tiến hành rà soát, thống kê cụ thể vùng có nguy cơ xảy ra lũ quét, lũ ống, sạt lở đất, các tuyến đường đi qua ngầm, tràn đê chủ động phương án ứng phó và có kế hoạch thiết lập hệ thống biển cảnh báo nguy hiểm cho Nhân dân được biết, để phòng tránh.

- Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng chủ động phòng ngừa, ứng phó với các loại hình thiên tai; thông tin kịp thời về diễn biến của thời tiết, thủy văn; tăng lượng đưa tin, thông báo các bản tin dự báo, cảnh báo, các văn bản chỉ đạo về công tác phòng, ứng phó thiên tai của Trung ương, của Tỉnh, huyện đến chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị và mọi người dân biết, chủ động phòng tránh.

- Chỉ đạo Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và Phòng thủ dân sự cấp huyện, cấp xã theo dõi, kịp thời báo cáo về tình hình diễn biến thiên tai theo quy định, đồng thời tổng hợp đánh giá mức độ thiệt hại do thiên tai gây ra theo hướng dẫn của Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23 tháng 11 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo các cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Báo cáo tổng kết công tác phòng, chống thiên tai năm 2023, nhiệm vụ, giải pháp năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

***Nơi nhận:***

- BCH PCTT-TKCN và PTDS tỉnh (b/c);
- Chi cục Thủy lợi (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Thành viên PCTT-TKCN và PTDS huyện;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT;
- UBND các xã;
- Lưu: VT-TH.

**Bùi Văn Nhàng**

**BIỂU 01. TỔNG HỢP THIẾT HẠI DO THIÊN TAI GÂY RA NĂM 2023**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND huyện Ia H'Drai)

| TT      | Mã          | CHỈ TIÊU THIẾT HẠI                | Đơn vị tính | Loại thiên tai        |                         |                  |                         |          |                         |
|---------|-------------|-----------------------------------|-------------|-----------------------|-------------------------|------------------|-------------------------|----------|-------------------------|
|         |             |                                   |             | Mưa lớn, lũ, ngập lụt |                         | Lốc, sét, mưa đá |                         | Tổng     |                         |
|         |             |                                   |             | Số lượng              | Ước thiệt hại (Tr.đồng) | Số lượng         | Ước thiệt hại (Tr.đồng) | Số lượng | Ước thiệt hại (Tr.đồng) |
| A       | B           | C                                 | I           | 8                     | 9                       | 14               | 15                      | 28       | 29                      |
| 3       | GD          | THIỆT HẠI VỀ GIÁO DỤC             | Triệu đồng  | x                     |                         | x                |                         | x        |                         |
| 3.1     | GD01        | Số điểm/trường bị ảnh hưởng       | Điểm        | 1                     | x                       |                  | x                       | 1        | x                       |
| 3.5     | GD05        | Các thiết bị về giáo dục khác (*) | Triệu đồng  | x                     | 475,2                   | x                |                         | x        | 475,2                   |
| 6       | NLN         | THIỆT HẠI VỀ NÔNG, LÂM, DIÊM      | Triệu đồng  | x                     |                         | x                |                         | x        |                         |
| 6.1     | NLN01       | Diện tích lúa                     | ha          | 1,6                   |                         |                  |                         |          |                         |
| 6.1.2   | NLN012      | Diện tích gieo cấy lúa lai        | ha          | 1,6                   |                         |                  |                         |          |                         |
| 6.1.2.4 | NLN012<br>4 | Thiệt hại một phần (dưới 30%)     | ha          | 1,6                   |                         |                  |                         |          |                         |
| 6.3     | NLN03       | Diện tích hoa màu, rau màu        | ha          | 1                     |                         |                  |                         |          |                         |

|          |  |  |                   |          |  |          |       |          |               |
|----------|--|--|-------------------|----------|--|----------|-------|----------|---------------|
| 6.3.4    | NN034                                    | Thiệt hại một phần (dưới 30%)                    | ha                | 1        |  |          |       |          |               |
| 6.5      | NLN05                                    | Diện tích cây trồng lâu năm                      | ha                | 1,2      |  |          |       |          |               |
| 6.5.4    | NLN054                                   | Thiệt hại một phần (dưới 30%)                    | ha                | 1,2      |  |          |       |          |               |
| 6.6      | NLN06                                    | Diện tích cây trồng hàng năm                     | ha                | 5,4      |  |          |       |          |               |
| 6.6.5    | NLN064                                   | Thiệt hại một phần (dưới 30%)                    | ha                | 5,4      |  |          |       |          |               |
| 6.17     | NLN17                                    | Các thiệt hại về nông, lâm, diêm nghiệp khác (*) | Triệu đồng        | x        |  | x        |       | x        |               |
| 10       | TS                                       | THIỆT HẠI VỀ THỦY SẢN                            | Triệu đồng        | x        |  | x        |       | x        |               |
| 10.1     | TS01                                     | Diện tích nuôi cá truyền thống                   |                   |          |  |          |       |          |               |
| 10.1.1.4 | TS0114                                   | Thiệt hại một phần (dưới 30%)                    | ha                | 0,05     |  |          |       |          |               |
| 11       | TT                                       | THIỆT HẠI VỀ THÔNG TIN LIÊN LẠC                  | Triệu đồng        | x        |  | x        |       | x        |               |
| 11.5     | TT05                                     | Các máy móc, thiết bị thông tin liên lạc         | Triệu đồng        | x        |  | x        | 85,75 | x        | 85,75         |
|          | <b>ƯỚC TÍNH TỔNG THIẾT HẠI BẰNG TIỀN</b> |  | <b>Triệu đồng</b> | <b>x</b> |  | <b>x</b> |       | <b>x</b> | <b>560,95</b> |



**BIỂU 02. TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH THIẾT HẠI DO THIÊN TAI GÂY RA NĂM 2023**

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND huyện Ia H'Drai)*

| TT        | MÃ         | CHỈ TIÊU THIẾT HẠI                         | ĐƠN VỊ            | Tổng     |                               |
|-----------|------------|--|-------------------|----------|-------------------------------|
|           |            |  |                   | Số lượng | Ước thiệt hại<br>(Triệu đồng) |
| <b>3</b>  | <b>GD</b>  | <b>THIỆT HẠI VỀ GIÁO DỤC</b>               | <b>Triệu đồng</b> | <b>x</b> | <b>475,2</b>                  |
| 3.1       | GD01       | Số điểm/trường bị ảnh hưởng                | Điểm              | 1        | x                             |
| <b>6</b>  | <b>NLN</b> | <b>THIỆT HẠI VỀ NÔNG, LÂM, DIÊM NGHIỆP</b> | <b>Triệu đồng</b> | <b>x</b> |                               |
| 6.2       | NLN02      | Diện tích lúa bị ảnh hưởng ( $\leq 70\%$ ) | ha                | 1,6      |                               |
| <b>10</b> | <b>TS</b>  | <b>THIỆT HẠI VỀ THỦY SẢN</b>               | <b>Triệu đồng</b> | <b>x</b> |                               |
| 10.1      | TS01       | Diện tích nuôi ao, hồ bị thiệt hại         | ha                | 0,05     |                               |
| <b>11</b> | <b>TT</b>  | <b>THIỆT HẠI VỀ THÔNG TIN LIÊN LẠC</b>     | <b>Triệu đồng</b> | <b>x</b> | <b>85,75</b>                  |
|           |            | <b>TỔNG</b>                                | <b>Triệu đồng</b> | <b>x</b> | <b>560,95</b>                 |